

Tổng quan về hoạt động dạy tiếng Anh cho trẻ em tại nhà: Lý thuyết và ứng dụng

Phan Thái Anh Thư*

*Trường Đại học Đồng Tháp

Received: 16/04/2024; Accepted: 26/04/2024; Published: 15/5/2024

Abstract: Teaching English to children at home has gained popularity as a means to supplement formal education and nurture bilingualism or multilingualism. This paper reviews theoretical frameworks and practical methods for teaching English to children at home. It assesses the efficacy of various educational theories including Vygotsky's social constructivism, Krashen's input hypothesis, Gardner's multiple intelligences, and Piaget's cognitive development theory. It evaluates existing research on home-based English instruction, discussing benefits and challenges. The paper also offers concise recommendations for implementing effective language learning activities at home, aiming to support parents and educators in fostering children's English language skills beyond traditional classrooms.

Keywords: Young learners, home-based schooling, early education, parental involvement

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng, việc sử dụng thành thạo tiếng Anh đã trở thành một kỹ năng thiết yếu và mang lại nhiều lợi thế trong học tập cũng như sự nghiệp. Việc học tiếng Anh từ sớm không chỉ giúp trẻ em phát triển các kỹ năng ngôn ngữ cơ bản mà còn mở rộng cơ hội học tập và nghề nghiệp trong tương lai. Tuy nhiên, không phải gia đình nào cũng có điều kiện tài chính hoặc thời gian để cho con em mình tham gia các lớp học tiếng Anh ngoại khóa. Vì vậy, việc giảng dạy tiếng Anh tại nhà trở thành một giải pháp thiết thực và hiệu quả. Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng, một môi trường học tập tích cực và sự tham gia chủ động của phụ huynh có thể tạo ra những ảnh hưởng tích cực đáng kể đến quá trình học tập của trẻ. Bài viết này nhằm mục đích tổng hợp các lý thuyết giáo dục liên quan đến việc học ngôn ngữ thứ hai ở trẻ em. Đồng thời, dựa trên các lý thuyết trên, bài viết cũng đề xuất những hoạt động hiệu quả và thực tiễn nhằm tạo ra một môi trường học tập tích cực và thú vị tại nhà cho trẻ.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tóm tắt lý thuyết

Các lý thuyết giáo dục liên quan đến việc học ngôn ngữ thứ hai ở trẻ em đã cung cấp những nền tảng vững chắc cho phương pháp giảng dạy tiếng Anh tại nhà. Lý thuyết kiến tạo xã hội của Vygotsky nhấn mạnh vai trò quan trọng của các tương tác xã hội trong sự phát triển nhận thức. Vygotsky đã đưa ra khái niệm Vùng phát triển gần (Zone of Proximal Development - ZPD), đó là sự khác biệt giữa những

gi một đứa trẻ có thể làm một cách độc lập và những gì chúng có thể đạt được với sự hướng dẫn và khuyến khích từ một người bạn có kỹ năng. Trong bối cảnh học tiếng Anh tại nhà, sự tương tác giữa phụ huynh và trẻ em đóng vai trò quan trọng trong việc mở rộng khả năng ngôn ngữ của trẻ, giúp trẻ tiếp cận và vượt qua các thử thách ngôn ngữ mới.

Giả thuyết đầu vào của Stephen Krashen thừa nhận rằng việc tiếp thu ngôn ngữ diễn ra hiệu quả nhất khi người học tiếp xúc với đầu vào dễ hiểu— ngôn ngữ hơi vượt quá trình độ thành thạo hiện tại của họ, được gọi là $i+1$. Theo giả thuyết này, trẻ tiếp thu ngôn ngữ một cách tự nhiên khi được đắm mình trong môi trường mà trẻ có thể hiểu được phần lớn ngôn ngữ đầu vào nhưng vẫn gặp phải những yếu tố ngôn ngữ mới thách thức trẻ mở rộng kiến thức. Điều này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc cung cấp cho trẻ những tài liệu học tập phù hợp với trình độ, nhưng cũng đủ thách thức để khuyến khích sự phát triển ngôn ngữ.

Lý thuyết đa trí tuệ của Howard Gardner đề xuất rằng các cá nhân sở hữu các loại trí thông minh khác nhau, bao gồm trí thông minh ngôn ngữ, logic-toán học, âm nhạc, không gian, cơ thể-vận động, giao tiếp, nội tâm và tự nhiên. Lý thuyết này cho rằng trẻ em học tốt nhất khi phương pháp giảng dạy được điều chỉnh phù hợp với thể mạnh và phong cách học tập riêng của từng em. Ví dụ, một đứa trẻ có trí thông minh ngôn ngữ mạnh mẽ có thể học tốt hơn qua các hoạt động đọc viết, trong khi một đứa trẻ có trí thông minh âm nhạc cao có thể tiếp thu ngôn ngữ qua các

bài hát và giai điệu.

Lý thuyết phát triển nhận thức của Jean Piaget phân tích các giai đoạn phát triển nhận thức mà trẻ em phải trải qua khi lớn lên. Theo Piaget, khả năng nhận thức của trẻ phát triển theo bốn giai đoạn: cảm giác vận động, tiền thao tác, thao tác cụ thể và thao tác hình thức. Mỗi giai đoạn được đặc trưng bởi các kỹ năng nhận thức và hiểu biết khác nhau. Lý thuyết của Piaget cho thấy rằng việc dạy ngôn ngữ phải phù hợp với trình độ phát triển của học sinh. Trẻ nhỏ hơn trong giai đoạn tiền thao tác (2-7 tuổi) được hưởng lợi từ các phương tiện trực quan, ngôn ngữ đơn giản và ví dụ cụ thể. Ngược lại, trẻ lớn hơn trong giai đoạn vận hành cụ thể (7-11 tuổi) có thể xử lý các cấu trúc ngôn ngữ phức tạp hơn và các khái niệm trừu tượng. Việc điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp với từng giai đoạn phát triển nhận thức của trẻ sẽ đảm bảo hoạt động học tập phù hợp và hiệu quả.



Lý thuyết học ngôn ngữ của Noam Chomsky với khái niệm “bẩm sinh ngữ pháp” (innate grammar), cho rằng trẻ em có khả năng bẩm sinh để học ngôn ngữ thông qua một cơ chế đặc biệt gọi là “thiết bị tiếp thu ngôn ngữ” (Language Acquisition Device - LAD). Theo Chomsky, trẻ em không cần phải học ngữ pháp từ đâu mà có thể tự động hiểu được cấu trúc ngữ pháp của ngôn ngữ khi được tiếp xúc đủ với ngôn ngữ đó. Điều này cho thấy rằng việc tạo ra một môi trường ngôn ngữ phong phú và tự nhiên tại nhà có thể thúc đẩy quá trình học tiếng Anh của trẻ. Trẻ em, khi được tiếp xúc với ngôn ngữ trong một môi trường tự nhiên, sẽ tự động tiếp thu và hiểu được cấu trúc ngữ pháp mà không cần sự hướng dẫn chi tiết về quy tắc ngữ pháp.

Tóm lại, các lý thuyết của Vygotsky, Krashen,

Gardner, Piaget và Chomsky cung cấp những khung lý thuyết quan trọng để hiểu và triển khai các phương pháp dạy tiếng Anh tại nhà cho trẻ em. Những lý thuyết này không chỉ nhấn mạnh tầm quan trọng của môi trường học tập và sự tham gia tích cực của phụ huynh, mà còn đề cao việc cá nhân hóa phương pháp giảng dạy theo nhu cầu và giai đoạn phát triển của từng trẻ, nhằm tối ưu hóa hiệu quả học tập.

2.2. Ứng dụng các lý thuyết giáo dục vào việc giảng dạy tiếng Anh cho trẻ tại nhà

2.2.1. Hoạt động đọc sách

Trong bối cảnh dạy tiếng Anh tại nhà, phụ huynh có thể nâng cao khả năng học ngôn ngữ của con mình bằng cách tham gia vào các buổi đọc tương tác, thảo luận và các hoạt động hợp tác khác nhằm cung cấp nền tảng cần thiết để hỗ trợ quá trình học tập của trẻ. Một trong những hoạt động có thể áp dụng là đọc sách cùng nhau. Cha mẹ và trẻ cùng đọc sách tiếng Anh, từ sách tranh cho trẻ nhỏ đến sách có nội dung phức tạp hơn cho trẻ lớn. Trong khi đọc, cha mẹ có thể giải thích từ vựng mới, đặt câu hỏi về nội dung và khuyến khích trẻ kể lại câu chuyện.

Lý thuyết của Vygotsky nhấn mạnh tầm quan trọng của một môi trường học tập hỗ trợ, nơi trẻ em được khuyến khích tham gia đối thoại, đặt câu hỏi và khám phá các khái niệm mới. Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng những đứa trẻ tham gia các buổi đọc sách tương tác với cha mẹ sẽ phát triển kỹ năng ngôn ngữ tốt hơn so với những đứa trẻ không tham gia. Những phát hiện này cho thấy cha mẹ nên đóng vai trò hỗ trợ, cung cấp sự hỗ trợ có cấu trúc đồng thời khuyến khích việc khám phá và sử dụng ngôn ngữ một cách độc lập.

Hoạt động này không chỉ cung cấp đầu vào ngôn ngữ phong phú theo giả thuyết đầu vào của Krashen (i+1), giúp trẻ tiếp cận với từ vựng và cấu trúc ngữ pháp mới trong ngữ cảnh dễ hiểu, mà còn phù hợp với lý thuyết phát triển nhận thức của Piaget. Đối với trẻ nhỏ trong giai đoạn tiền thao tác, sách tranh với hình ảnh minh họa rõ ràng giúp trẻ hiểu nội dung và từ vựng. Đối với trẻ lớn hơn trong giai đoạn thao tác cụ thể, sách với câu chuyện phức tạp hơn kích thích sự phát triển ngôn ngữ và tư duy.

2.2.2. Trò chơi ngôn ngữ

Trò chơi ngôn ngữ cũng là một phương pháp hiệu quả. Các trò chơi như ghép từ, xếp chữ, đố vui từ vựng hoặc các trò chơi vận động kèm theo chỉ dẫn bằng tiếng Anh có thể diễn ra hàng ngày để tạo sự hứng thú cho trẻ. Theo lý thuyết đa trí tuệ của Gardner, các trò chơi vận động phù hợp với trẻ có trí thông minh cơ thể-vận động, trong khi các trò chơi từ vựng và đố vui thích hợp với trẻ có trí thông minh ngôn ngữ và logic. Hơn nữa, lý thuyết học ngôn ngữ của Chomsky chỉ ra rằng trẻ tự động sử dụng và học ngữ pháp thông qua các hoạt động vui chơi mà không cần hướng dẫn chi tiết về quy tắc ngữ pháp.

2.2.3. Hát và nghe nhạc tiếng Anh

Một hoạt động khác là hát và nghe nhạc tiếng Anh. Cha mẹ và trẻ cùng hát các bài hát tiếng Anh, nghe nhạc và thảo luận về lời bài hát. Hoạt động này đặc biệt hiệu quả với trẻ có trí thông minh âm nhạc theo lý thuyết đa trí tuệ của Gardner, giúp trẻ học từ vựng và cấu trúc ngữ pháp qua giai điệu và lời bài hát. Đồng thời, nghe nhạc cung cấp đầu vào ngôn ngữ dễ hiểu và thú vị, giúp trẻ tiếp cận với từ vựng và ngữ pháp một cách tự nhiên theo giả thuyết đầu vào của Krashen. Nghiên cứu đã chứng minh rằng trẻ em tiếp xúc với lượng lớn thông tin đầu vào dễ hiểu sẽ có sự cải thiện đáng kể về khả năng ngôn ngữ của chúng.

2.2.4. Kể chuyện và sắm vai

Kể chuyện và sắm vai cũng là một cách tốt để dạy tiếng Anh cho trẻ. Cha mẹ và trẻ cùng nhau kể chuyện và đóng vai các nhân vật trong câu chuyện bằng tiếng Anh, có thể kết hợp với việc sử dụng đồ chơi hoặc trang phục để làm cho câu chuyện thêm sống động. Theo lý thuyết kiến tạo xã hội của Vygotsky, tương tác xã hội trong hoạt động kể chuyện và đóng vai giúp trẻ phát triển ngôn ngữ thông qua sự hỗ trợ và hướng dẫn từ cha mẹ (Vùng phát triển gần - ZPD). Lý thuyết phát triển nhận thức của Piaget cho thấy trẻ nhỏ trong giai đoạn tiền thao tác có thể học ngôn ngữ thông qua các hoạt động trực quan và cụ thể, trong khi trẻ lớn hơn có thể hiểu và sử dụng ngôn ngữ phức tạp hơn trong các tình huống đóng vai.

2.2.5. Viết nhật ký hoặc sáng tác truyện ngắn

Cuối cùng, viết nhật ký hoặc sáng tác truyện ngắn là một hoạt động hữu ích khác. Cha mẹ có thể khuyến khích trẻ viết nhật ký hàng ngày hoặc sáng tác các câu chuyện ngắn bằng tiếng Anh. Trẻ có thể viết về các sự kiện hàng ngày, cảm xúc hoặc tưởng tượng ra các câu chuyện. Hoạt động viết phù hợp với trẻ trong giai đoạn thao tác cụ thể và hình thức theo lý thuyết phát triển nhận thức của Piaget, khi trẻ đã phát triển khả năng tư duy trừu tượng và có thể tổ chức các ý tưởng

một cách logic. Đồng thời, hoạt động này thích hợp với trẻ có trí thông minh ngôn ngữ và giao tiếp theo lý thuyết đa trí tuệ của Gardner.

3. Kết luận

Bằng cách áp dụng các lý thuyết giáo dục vào các hoạt động cụ thể tại nhà, cha mẹ có thể tạo ra một môi trường học tập tiếng Anh phong phú và đa dạng cho trẻ em. Những hoạt động này không chỉ giúp trẻ phát triển kỹ năng ngôn ngữ một cách tự nhiên mà còn khuyến khích sự tham gia tích cực và hứng thú của trẻ trong quá trình học tập. Việc kết hợp các phương pháp giảng dạy dựa trên các lý thuyết giáo dục sẽ giúp cha mẹ tối ưu hóa quá trình học tập của trẻ, đồng thời thúc đẩy sự phát triển toàn diện và tự tin trong việc sử dụng ngôn ngữ thứ hai. Việc dạy tiếng Anh tại nhà mang lại nhiều lợi ích đối với sự phát triển ngôn ngữ và toàn diện của trẻ em, nhưng cũng đồng thời đặt ra một số thách thức mà gia đình cần phải đối mặt và vượt qua. Để tận dụng những lợi ích và vượt qua những thách thức này, việc sử dụng các phương pháp dạy học đa dạng và linh hoạt, cùng với sự hỗ trợ và định hướng chuyên môn, là rất quan trọng.

Tài liệu tham khảo

1. Chomsky, N. (1967). Recent contributions to the theory of innate ideas : summary of oral presentation. *Synthese : An International Journal for Epistemology, Methodology and Philosophy of Science*, 17(1), 2–11. <https://doi.org/10.1007/BF00485013>
2. Dickens, L., & Watkins, K. (1999). Action research: rethinking Lewin. *Management Learning*, 30(2), 127-140. doi: 10.1177/1350507699302002
3. Graham, A., Powell, M. A., & Taylor, N. (2015). Ethical research involving children: Putting the evidence into practice. *Family Matters*, 96, 23-28.
4. Knudsen, E. I. (2004). Sensitive periods in the development of the brain and behavior. *Journal of Cognitive Neuroscience*, 16(8), 1412–1425. <https://doi.org/10.1162/0898929042304796>
5. Piaget, Jean, (1951). *Play, Dreams And Imitation In Childhood* (1st ed.). Routledge. <https://doi.org/10.4324/9781315009698>
6. Carrington, A. (2016). Professional development: The pedagogy wheel: It is not about the apps, it is about the pedagogy. *Education Technology Solutions*. <https://educationtechnologysolutions.com/2016/06/padagogy-wheel/>
7. Karsenti, T., & Fievez, A. (2013). *The iPad in Education: Uses, Benefits, and Challenges- A survey of 6,057 Students and 302 teachers in Quebec, Canada*. Montreal.